

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 05/2024/HSST

Ngày: 12/01/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Văn Giang**

bà **Đinh Thanh Hoàn**

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông **Đặng Quang Quyết**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn V (tên gọi khác: không); sinh ngày 21/01/1989, tại: Móng Cái, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn 8, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn Th và bà Nguyễn Thị Th; vợ con: chưa có; tiền án: ngày 17/3/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh phúc thẩm, xử phạt 08 năm tù, về tội “Cướp tài sản”. Ngày 31/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương (chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 24/8/2016). Ngày 10/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/11/2021, chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương;

Tiền sự: không có;

Nhân thân: ngày 04/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/3/2017, chấp hành xong phần dân sự của Bản án; ngày 09/9/2017, chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương; đầu thú 25/8/2023, bị tạm giam từ ngày 31/8/2023 đến ngày 04/12/2023, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

- **Bị hại:**

1/Ông **Đoàn Văn Nh**, sinh năm 1968; nơi cư trú: thôn 10A, xã, thành phố M. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn 10A, xã, thành phố M.. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3/Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1993; nơi thường trú: thôn 5, xã, thành phố M. tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện tại: thôn Bắc, xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái, thành phố Móng Cái. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4/Chị **Nguyễn Thuỷ T**, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn 10A, xã, thành phố M. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan:*

1/Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1974, chỗ ở hiện tại: số 67, khu 2, phường Tr, thành phố M. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/Anh **Nguyễn Hữu M**, sinh năm 1984, nơi cư trú: tổ 3, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3/Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn 5, xã, thành phố M. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Người làm chứng:*

Bà **Dương Thị Th**, sinh năm 1964. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu, nên trong khoảng thời gian từ ngày 03/8/2023 đến ngày 23/8/2023, Đỗ Văn Viên, đã 04 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, cụ thể:

Vụ thứ nhất: khoảng 23 giờ ngày 03/8/2023, Viên đi đến khu vực thôn 5, xã H, thành phố M, phát hiện phòng ngủ của chị Đinh Thị H điện sáng, cửa sổ mở và không có chèn song cửa. V trèo lên tường rào quan sát thấy không có người, nên tiếp tục trèo qua cửa sổ vào trong phòng. V đi đến bàn trang điểm lục soát và lấy trong túi xách 01 dây chuyền có cả mặt dây chuyền, khối lượng 1,286 chỉ, 01 đôi bông tai, khối lượng 0,2 chỉ, đều bằng vàng 18K và số tiền 1.000.000 đồng. Tiếp theo, Viên lấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone XSMAX 256 GB, màu vàng để ở đầu giường ngủ, rồi đem đến khu vực Nghĩa trang thôn 8, xã H cất giấu. Đến khoảng 07 giờ ngày 04/8/2023, V đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến Cửa hàng mua, bán điện thoại “Quang Minh”, ở khu 7, phường H, thành phố M bán cho anh Nguyễn Hữu M lấy 1.000.000 đồng. Còn dây chuyền, mặt dây chuyền và đôi bông tai, đều bằng vàng 18K, V đem đến Cửa hàng mua, bán vàng “Duy Hiệu”, bán cho chị Nguyễn Thị Th lấy 6.240.000 đồng. Hiện không thu hồi được số tiền và tài sản trên.

Vụ thứ hai: khoảng 03 giờ ngày 07/8/2023, Viên đi đến Chùa Xuân Lan thuộc thôn 5, xã H, thành phố M, do ông Nguyễn Văn H là Chủ trì, giao cho bà Nguyễn Thị C là người trông coi, quản lý tài sản của Chùa, nếu mất tài sản thì bà C phải bồi thường. Tại đây, V quan sát thấy không có người trông coi, nên trèo qua ô thoáng ở cổng chính rồi đi vào Điện Tam Bảo, thấy cửa không khóa, V mở cửa và đi vào bên trong lấy 01 chiếc Hòm công đức bằng gỗ, rồi vác ra khu vực bờ sông “Cầu Máng”

thuộc thôn 8, xã H, thành phố M, trên đường đi qua “Nghĩa Trang”, Viên nhặt được 01 chiếc búa và cầm theo. Khi đến nơi, Viên dùng chiếc búa đập vỡ Hòm công đức lấy tổng cộng số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó, V vớt chiếc Hòm công đức và búa xuống sông. Hiện không thu hồi được số tiền và tài sản trên.

Vụ thứ ba: khoảng 01 giờ ngày 19/8/2023, V đi đến nhà anh Đoàn Văn Nh ở thôn 10A, xã H, phát hiện điện sáng, cửa mở. Viên trèo qua tường rào rồi đi vào trong nhà và đi đến 01 phòng ngủ, thấy anh Nh đang nằm ngủ trên giường. V đi đến một chiếc bàn và lấy 01 chiếc ví bên trong có 1.700.000 đồng, 01 Căn cước công dân, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 Thẻ bảo hiểm Y tế, đều mang tên Đoàn Văn Nh. Tiếp theo, V lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S có gắn ốp giả bằng da màu nâu, để ở đầu giường nơi anh Nh nằm ngủ. Đến ngày 21/8/2023, Viên đem chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S đến khu vực “Cầu Máng” thuộc xã H, bán cho một người đàn ông không quen biết lấy 800.000 đồng. Còn chiếc ví, giấy tờ và chiếc ốp điện thoại, Viên đem về phòng ngủ của V cất giấu. Hiện không thu hồi được số tiền và chiếc điện thoại trên.

Vụ thứ tư: khoảng 02 giờ 30 phút ngày 23/8/2023, lợi dụng trời mưa bão V dùng 01 chiếc ô để che mưa rồi đi đến nhà cấp 4 của chị Nguyễn Thủy T thôn 10A, xã H,. Tại đây, V trèo tường rào và đi vào trong, thấy cửa chính không khóa, V đi vào trong phòng khách, thấy không có người. Viên lục soát và lấy 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad E480, màu ghi-xám để ở trên bàn, rồi đem ra ngoài cổng cất giấu. Sau đó, Viên tiếp tục quay vào trong nhà tìm kiếm tài sản thì bị bà Dương Thị Th là người giúp việc phát hiện. V bỏ chạy ra ngoài, lấy chiếc máy tính xách tay cất giấu trước đó rồi tiếp tục bỏ chạy và đem đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn 8, xã H, cất giấu rồi đi về nhà ngủ. Sau khi phát hiện bị mất máy tính, chị Tiên đến Công an xã H, thành phố M trình báo sự việc.

Đến ngày 25/8/2023, bị cáo đến Công an xã H, thành phố M đầu thú và giao nộp 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E480, màu ghi-xám, số Seri: PF12UEZX; 01 chiếc ô loại gấp có tay cầm màu đen, mặt trong ô màu đen, mặt ngoài màu xanh có họa tiết hoa màu trắng; 01 chiếc ví giả da màu nâu, mặt trước ví ghi chữ “H2 Wallet”; 01 chiếc ốp điện thoại bằng da màu nâu, có khuy cài nam châm; 01 Căn cước công dân số 022068002758, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000017 và 01 Thẻ bảo hiểm Y tế số GB 4222220249737, đều mang tên Đoàn Văn Nht. Đối với 01 dây chuyền, mặt dây chuyền và 01 đôi bông tai, đều bằng vàng 18K, Viên bán cho chị Nguyễn Thị Th, sau đó chị Thúy đã chế tác lại và bán cho người khác; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSMAX 256 GB, màu vàng, V bán cho anh Nguyễn Hữu M, sau đó anh Minh đã tháo lấy linh kiện và đều bán cho người không quen biết, nên không thu giữ được; 01 chiếc búa và chiếc Hòm công đức, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 673 /KL-ĐGTS ngày 29/8/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Móng Cái, kết luận: chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E480, màu ghi-xám, trị giá: 6.300.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 973/KL-ĐGTS ngày 08/11/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Móng Cái, kết luận: 01 dây chuyền và mặt dây chuyền đều bằng vàng 18K, có khối lượng 1,286 chỉ, trị giá 5.550.000 đồng; 01 đôi bông tai bằng vàng 18K, khối lượng 0,2 chỉ, trị giá 864.000

đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX 256 GB, màu vàng, trị giá 7.600.000 đồng; 01 chiếc ví giả da màu nâu, mặt trước ví ghi chữ “H2 Wallet”, trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, trị giá 1.200.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại ông Đoàn Văn Nh trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Về phần bồi thường dân sự ông Nhật không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Bị hại bà Nguyễn Thị C trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Về phần bồi thường dân sự bà Cúc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị cáo đã chiếm đoạt trong hòm công đức.

Bị hại chị Đinh Thị H trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Về phần bồi thường dân sự chị Hằng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.014.000đ (mười lăm triệu không trăm mười bốn nghìn đồng).

Bị hại chị Nguyễn Thuỷ T trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Chị Tiên đã nhận lại chiếc laptop, nên chị Tiên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm,

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Th trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án, chị Thuý không biết tài sản bị cáo bán cho chị Thuý do trộm cắp mà có. Về phần bồi thường dân sự chị Thuý không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Về phần bồi thường dân sự, do bà Cúc là người quản lý hòm công đức của Chùa Xuân Lan, nên bà Cúc có trách nhiệm bồi hoàn lại số tiền mà bị cáo Viên đã chiếm đoạt, và bà Cúc đã bồi hoàn lại, nên ông H không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu Minh trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Về phần bồi thường dân sự, số tiền anh Minh bỏ ra mua chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng, anh Minh đã tháo các linh kiện trong máy ra để bán và thu hồi được số tiền, nên anh Minh không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người làm chứng bà Dương Thị Th có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 124/CT - VKSMC ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Viên, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V từ 42 (bốn mươi hai) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 31/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu: số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ô che, loại gấp có tay cầm màu đen.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Đơn trình báo của bị hại ngày 24/8/2023; Đơn xin đầu thú của bị cáo ngày 25/8/2023; Kết luận định giá tài sản số 973/KL-HĐĐGTS ngày 08/11/2023, Kết luận định giá tài sản số 673/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thành phố Móng Cái; các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: trong các ngày 03, 07, 19 và ngày 23/8/2023 tại thôn 5 và thôn 10A, xã H, thành phố M. Đỗ Văn V có hành vi trộm cắp của chị Đinh Thị H tiền, tài sản có tổng trị giá là 15.014.000 đồng; trộm cắp của Chùa Xuân Lan số tiền 15.000.000 đồng; trộm cắp của ông Đoàn Văn Nh tiền, tài sản có tổng trị giá là 3.000.000 đồng; trộm cắp của chị Nguyễn Thủy T tài sản có tổng trị giá là 6.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Đỗ Văn V chiếm đoạt là 39.314.000đ (ba mươi chín triệu ba trăm mười bốn nghìn đồng).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, mặc dù biết pháp luật nghiêm cấm việc chiếm đoạt bất hợp pháp tài sản của người khác, nhưng vẫn lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị 39.314.000đ (ba mươi chín triệu ba trăm mười bốn nghìn đồng) **và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm**, nên đã đủ yếu tố cấu

thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi chiếm đoạt được tài sản và mang đi bán như vậy tội phạm mà bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Đây là hành vi nguy hiểm trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh, trật tự xã hội. Mặc dù nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm và bản thân bị cáo đã 2 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, 01 lần bị kết án về tội cướp tài sản nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học, đến nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để có tiền tiêu xài. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 04 lần, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo công việc không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và bồi thường dân sự:

- Về vật chứng: chị Nguyễn Thủy T đã nhận lại 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E480; anh Đoàn Văn Nh đã nhận lại 01 Căn cước công dân, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và 01 Thẻ bảo hiểm Y tế, 01 chiếc ví giả da, và 01 chiếc ốp điện thoại. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ô che, loại gấp có tay cầm màu đen không còn giá trị sử dụng.

- Truy thu của bị cáo số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo do phạm tội mà có.

- Về bồi thường dân sự: bà Nguyễn Thị C và chị Nguyễn Thủy T, ông Đoàn Văn Nh, chị Đinh Thị H, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Hữu M, ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[8] Đối với anh Nguyễn Hữu M có hành vi mua chiếc điện thoại Iphone XS MAX, chị Nguyễn Thị Th có hành vi mua dây chuyền và đôi bông tai bằng vàng của bị cáo, nhưng đều không biết là do phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm. Riêng chiếc Hòm công đức bằng gỗ, đã sử dụng cũ, không còn giá trị, nên không định giá, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Đỗ Văn V**, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn V** 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ tạm giam 31/8/2023.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu: số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ô che, loại gấp có tay cầm màu đen.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37/2024/THA, ngày 30/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về nghĩa vụ chịu án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Đỗ Văn V** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an TpMóng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng cái;
- Thi hành án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

